

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/DS-ST

Ngày 11 - 10 - 2021

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Hồng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXX-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K**; Địa chỉ: số 40-42-44 Phạm Hồng Th, phường Vĩnh Thanh V, TP. R, tỉnh K; Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc S – Phó phòng khách hàng cá nhân kiêm phó phòng khách hàng doanh nghiệp (văn bản ủy quyền số 336/UQ-CNBL ngày 03/3/2021).

Bị đơn: Ông **Dương Minh Th**, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **FONG CHEE K**, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông S và ông K có đơn xin vắng mặt, ông Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Dương Minh Th đã ký kết hợp đồng cấp tín dụng nguyên tắc số 535 ngày 13/6/2018, ngân hàng đồng ý cấp hạn mức tín dụng số tiền 95.000.000 đồng cho ông Th, trong thời hạn 05 năm. Vào ngày 17/06/2019, Ngân hàng và ông Dương Minh Th ký kết Hợp đồng tín dụng từng lần số 064/19/HĐTD/0200 – 5332 với nội dung: Số tiền vay là 95.000.000 đồng; mục đích vay: bổ sung vốn kinh doanh tạp hóa, nước giải khát (không có đăng ký kinh doanh); thời hạn vay: 01 năm, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; thời hạn hiệu

lực giải ngân lần đầu: 60 ngày kể từ ngày ký kết HĐTD; lãi suất trong hạn 13,6%/năm áp dụng với 03 tháng kể từ ngày ký HĐTD này, lãi suất cho vay được điều chỉnh 3 tháng một lần và được tính bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng lãnh lãi cuối kỳ tại thời điểm thay đổi lãi suất cộng biên độ 3,8%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất lãi chậm trả: 10%/năm; kỳ hạn trả lãi vay, nợ gốc và số nợ gốc phải trả mỗi kỳ được quy định cụ thể trên từng khế ước nhận nợ. Ngày 19/6/2019, ông Th ký Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 064/19/KUNN; ông Th đã nhận đủ số tiền vay là 95.000.000 đồng, thời hạn vay tính từ ngày 19/6/2019 đến ngày 19/6/2020. Kỳ hạn trả nợ gốc là ngày 19/6/2020 và kỳ hạn trả lãi là 03 tháng/lần, kỳ trả nợ lãi đầu tiên là ngày 19/09/2019.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông Dương Minh Th đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần K hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và/ hoặc tài sản gắn liền với đất số 535/18/HĐTC-BDS/0200-5332 ngày 13/6/2018 thế chấp tài sản là quyền sử dụng diện tích đất 301,2m² thuộc thửa đất số 2095 tờ bản đồ 4, đất tọa lại tại đường Đê Lò Rèn, Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 492473 ngày 02/12/2015 cho ông Dương Công M và bà Lâm Thị Ngọc Nh (cập nhập biến động chuyển nhượng cho ông Dương Minh Th vào ngày 18/04/2018).

Kể từ ngày vay đến nay ông Th chỉ thanh toán được một phần tiền lãi cho Ngân hàng và tính từ ngày 15/01/2021 đến nay ông Th không trả khoản tiền nào cho Ngân hàng, ông Th đã vi phạm nghĩa vụ giao kết trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng yêu cầu ông Th thanh toán cho Ngân hàng nợ gốc là 95.000.000 đồng, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/10/2021) gồm lãi trong hạn 3.256.548 đồng, lãi quá hạn 25.432.932 đồng, phạt chậm trả lãi là 427.366 đồng, tổng số tiền là 124.116.846 đồng và yêu cầu ông Th phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Dương Minh Th không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá toàn bộ tài sản thế chấp của ông Dương Minh Th theo hợp đồng thế chấp đã ký kết.

Theo bị đơn ông Dương Minh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp, phiên hòa giải nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến được.

Theo ông FONG CHEE K trình bày trong biên bản ghi lời khai: Ông thống nhất về việc ông Th có nợ Ngân hàng các khoản tiền nêu trên. Toàn bộ quyền sử dụng diện tích đất 301,2m² thuộc thửa đất số 2095 tờ bản đồ 4, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 492473 ngày 02/12/2015 cho ông Dương Công M và bà Lâm Thị Ngọc Nh (cập nhập biến động chuyển nhượng cho ông Dương Minh Th và ngày 18/04/2018) là của Dương Minh Th, hiện tại các tài sản trên phần đất thế chấp là tài sản của cá nhân Thông. Đối với hợp đồng thế chấp tài sản ông K thống nhất theo ý kiến trình bày của Ngân hàng và trong trường hợp ông Th không thanh toán nợ thì ông đồng ý giao tài sản để Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về việc giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Dương Minh Th có ký kết hợp đồng cấp tín dụng nguyên tắc số 535 ngày 13/6/2018, ngân hàng đồng ý cấp hạn mức tín dụng với số tiền 95.000.000 đồng, trong thời hạn 05 năm cho ông Th. Vào ngày 17/06/2019, Ngân hàng và ông Dương Minh Th ký kết Hợp đồng tín dụng từng lần số 064/19/HĐTD/0200 – 5332 và ngày 19/6/2019, ông Th ký Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 064/19/KUNN; ông Th đã nhận đủ số tiền vay là 95.000.000 đồng, nên giao dịch trên là có xảy ra trên thực tế. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán hợp đồng tín dụng đã ký kết, ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc ông Th trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ. Để bảo đảm cho khoản vay này ông Dương Minh Th đã ký kết đồng thể chấp quyền sử dụng đất và/ hoặc tài sản gắn liền với đất số 535/18/HĐTC-BĐS/0200-5332 ngày 13/6/2018 thế chấp tài sản là quyền sử dụng diện tích đất 301,2m² thuộc thửa đất số 2095, tờ bản đồ 4, đất tọa lại tại đường Đê Lò Rèn, Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 492473 ngày 02/12/2015 cho ông Dương Công M và bà Lâm Thị Ngọc Nh (cập nhập biến động chuyển nhượng cho ông Dương Minh Th và ngày 18/04/2018). Nội dung và hình thức hợp đồng thế chấp phù hợp và giao dịch được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật, mặc dù ông Th không có ý kiến trình bày, tuy nhiên, ông K là người đang quản lý đất thế chấp cũng thống nhất để ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Dương Minh Th thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ gốc là 95.000.000 đồng, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm gồm lãi trong hạn 3.256.548 đồng, lãi quá hạn 25.432.932 đồng, phạt chậm trả lãi là 427.366 đồng, tổng số tiền là 124.116.846 đồng và yêu cầu ông Th phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Dương Minh Th không có khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá toàn bộ tài sản thế chấp của ông Dương Minh Th theo hợp đồng thế chấp đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn ông Dương Minh Th có địa chỉ: Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Vào ngày 19/6/2019, ông Th ký Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 064/19/KUNN; ông Th đã nhận đủ số tiền vay là 95.000.000 đồng, thời hạn vay tính từ ngày 19/6/2019 đến ngày 19/6/2020 nên căn cứ Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015 yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là còn thời hiệu khởi kiện.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và ông Dương Minh Th có ký kết hợp đồng cấp tín dụng nguyên tắc số 535 ngày 13/6/2018, ngân hàng đồng ý cấp hạn mức tín dụng với số tiền 95.000.000 đồng, trong thời hạn 05 năm cho ông Th nên vào ngày 17/06/2019, Ngân hàng và ông Dương Minh Th ký kết Hợp đồng tín dụng từng lần số 064/19/HĐTD/0200 – 5332 và ngày 19/6/2019, ông Th ký Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 064/19/KUNN; ông Th đã nhận đủ số tiền vay là 95.000.000 đồng, nên giao dịch trên là có xảy ra trên thực tế. Từ khi vay đến nay ông Th chưa thanh toán tiền gốc nào, khoản nợ đã chuyển sang nợ quá hạn nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Th thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/10/2021) số tiền nợ gốc là 95.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 3.256.548 đồng, lãi quá hạn 25.432.932 đồng, phạt chậm trả lãi là 427.366 đồng, tổng số tiền là 124.116.846 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và/ hoặc tài sản gắn liền với đất số 535/18/HĐTC-BĐS/0200-5332 ngày 13/6/2018 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K với ông Dương Minh Th, thế chấp tài sản là quyền sử dụng diện tích đất 301,2m² thuộc thửa đất số 2095, tờ bản đồ 4, đất tọa lạc tại đường Đê Lò Rèn, Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 492473 ngày 02/12/2015 cho ông Dương Công M và bà Lâm Thị Ngọc Nh (cập nhập biến động chuyển nhượng cho ông Dương Minh Th và ngày 18/04/2018). Thấy rằng, nội dung và hình thức hợp đồng thế chấp phù hợp và giao dịch được đăng ký giao nên được bảo vệ.

[3.3] Tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất thế chấp là 01 căn nhà loại III.25 có cấu trúc khung sườn, cột bê tông cốt thép, tường xây gạch mái lợp tole lạnh màu, nền lát gạch men, diện tích 87,72m²; một căn nhà chòi phía sau loại I.19, kết cấu khung sườn cây gỗ địa phương nền đất, vách thiếc đòn tay gỗ, mái lợp tole, diện tích 13,3m² và một hồ nước loại XI.77 kết cấu hồ nổi xây gạch lộ thiên, thể tích 5,04m³ do ông Dương Minh Th xây dựng, ông FONG CHEF KEONG đang quản lý, ông K cũng đồng ý giao tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm. Mặc dù ông Th không có

ý kiến tuy nhiên căn cứ vào khoản 4 Điều 4 hợp đồng thế chấp số 535/18/HĐTC-BDS/0200-5332 ngày 13/6/2018 được ký giữa ông Th và Ngân hàng có thỏa thuận “Nếu tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thì các tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của bên thế chấp cũng được xem là tài sản thế chấp, kể cả khi Hợp đồng thế chấp không mô tả các tài sản này” nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[4] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[5] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 550.000 đồng, ông Dương Minh Th phải chịu toàn bộ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã dự nộp 550.000 đồng, ông Th có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K 550.000 đồng.

[6] Về án phí: Ông Dương Minh Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền 124.116.846 đồng nên phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 6.205.500 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã nộp 2.740.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011916 ngày 18/03/2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Điểm c khoản 2 Điều 324; khoản 1 Điều 325; Điều 429; Điều 463; 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

Buộc ông Dương Minh Th có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền là 124.116.846 đồng (*một trăm hai mươi bốn triệu một trăm mười sáu ngàn tám trăm bốn mươi sáu đồng*), trong đó số tiền nợ gốc là 95.000.000 đồng (*chín mươi lăm triệu đồng*), tiền lãi trong hạn 3.256.548 đồng (*ba triệu hai trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm bốn mươi tám đồng*), lãi quá hạn 25.432.932 đồng (*hai mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn chín trăm ba mươi hai đồng*), phạt chậm trả lãi là 427.366 đồng (*bốn trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm sáu mươi sáu đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/10/2021), ông Dương Minh Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán

xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp ông Dương Minh Th không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích đất 301,2m² thuộc thửa đất số 2095, tờ bản đồ 4, đất tọa lạc tại đường Đề Lộ Rèn, Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 492473 ngày 02/12/2015 cho ông Dương Công M và bà Lâm Thị Ngọc Nh (cập nhập biến động chuyển nhượng cho ông Dương Minh Th và ngày 18/04/2018) và tài sản gắn liền với đất là 01 căn nhà loại III.25 có cấu trúc khung sườn, cột bê tông cốt thép, tường xây gạch mái lợp tole lạnh mạ màu, nền lót gạch men, diện tích 87,72m²; một căn nhà chòi phía sau loại I.19, kết cấu khung sườn cây gỗ địa phương nền đất, vách thiếc đòn tay gỗ, mái lợp tole, diện tích 13,3m² và một hồ nước loại XI.77 kết cấu hồ nổi xây gạch lộ thiên, thể tích 5,04m³.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Buộc ông Dương Minh Th hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền 550.000 đồng (*năm trăm năm mươi ngàn đồng*).

5. Về án phí: Buộc ông Dương Minh Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.205.500 đồng (*sáu triệu hai trăm lẻ năm ngàn năm trăm đồng*).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã nộp 2.740.000 đồng (*hai triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011916 ngày 18/03/2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Hồng Trinh